

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG VIỄN ĐÔNG



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

NGÀNH/ NGHỀ: NGÔN NGỮ ANH.....

MÃ NGÀNH/ NGHỀ: 6220206.....

TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

(Ban hành theo Quyết định số: .../QĐ-CDVD ngày ... tháng ... năm của
Hiệu trưởng trường Cao đẳng Viễn Đông

Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành, nghề: Ngôn ngữ Anh

Mã ngành, nghề: 6220206

Trình độ đào tạo: Cao đẳng – Văn bằng 2

Đối tượng tuyển sinh: Xét học bạ THPT/ Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương

Thời gian đào tạo: 12 – 18 tháng

1. Giới thiệu chung về ngành tiếng Anh

Ngành Ngôn ngữ Anh đào tạo người học có kiến thức chuyên sâu về ngôn ngữ, văn hóa, văn học và đất nước học Anh – Mỹ, cùng với kỹ năng sử dụng thành thạo tiếng Anh (Nghe – Nói – Đọc – Viết) ở cấp độ cao, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong bối cảnh toàn cầu hóa. Chương trình chú trọng kết hợp giữa lý thuyết nền tảng và thực hành ứng dụng, đảm bảo người học có đủ năng lực làm việc trong các lĩnh vực sử dụng tiếng Anh là công cụ chính.

Người học sẽ được trang bị:

- Kiến thức cơ bản và chuyên sâu về: Ngữ âm – Âm vị học, Ngữ pháp học, Ngữ nghĩa học, Văn hóa học Anh – Mỹ, Văn học Anh – Mỹ, Lý thuyết dịch và Phiên dịch, Phương pháp giảng dạy tiếng Anh (TESOL) cơ bản, cùng các kiến thức về kinh tế, xã hội, và các quy định pháp luật liên quan đến môi trường làm việc quốc tế.
- Kỹ năng chuyên môn thông qua các mô-đun thực hành chuyên sâu:
 1. **Kỹ năng Nghe – Nói:** Phát triển khả năng giao tiếp lưu loát, tự tin trong nhiều tình huống học thuật và chuyên môn; luyện tập các kỹ năng thuyết trình, đàm phán, và tranh luận bằng tiếng Anh.
 2. **Kỹ năng Đọc – Viết:** Đọc hiểu và phân tích các tài liệu chuyên ngành, báo cáo, và văn bản phức tạp; viết các loại văn bản chuyên nghiệp như thư tín thương mại, báo cáo, bài luận học thuật, và biên tập nội dung.
 3. **Kỹ năng Biên – Phiên dịch:** Thực hiện các kỹ thuật dịch thuật (Việt – Anh và Anh – Việt) trong nhiều lĩnh vực (kinh tế, kỹ thuật, xã hội); thực hành phiên dịch đối thoại và phiên dịch song song cơ bản trong các buổi hội thảo, giao tiếp.
 4. **Kỹ năng Nghiên cứu và Phân tích:** Phân tích cấu trúc ngôn ngữ, phong cách giao tiếp, và các hiện tượng văn hóa – xã hội liên quan đến cộng đồng nói tiếng Anh.
 5. **Kỹ năng Giảng dạy (theo định hướng):** Nắm vững phương pháp giảng dạy tiếng Anh cơ bản, soạn giáo án, và thực hành đứng lớp dưới sự hướng dẫn.
 - Ứng dụng Công nghệ/AI trong ngôn ngữ:
 1. Sử dụng phần mềm AI/CAT Tools (Computer-Assisted Translation) để hỗ trợ biên dịch tài liệu chuyên ngành, nâng cao tốc độ và chất lượng dịch thuật.
 2. Ứng dụng công nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên (NLP) trong việc phân tích văn bản, kiểm tra lỗi ngữ pháp nâng cao, và tự động hóa một số tác vụ ngôn ngữ.
 3. Sử dụng các nền tảng học tập và giao tiếp trực tuyến (e-learning, MOOCs) để quản lý tài liệu, tương tác học thuật, và tham gia vào cộng đồng ngôn ngữ toàn cầu.
 4. Hỗ trợ nghiên cứu bằng cách khai thác các cơ sở dữ liệu học thuật, công cụ trích dẫn và quản lý tài liệu tham khảo thông minh.

- Kỹ năng bổ trợ: Tư duy phản biện, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng giao tiếp đa văn hóa, và sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong môi trường học tập và làm việc.
- Thực tập thực tế tại các công ty có yếu tố nước ngoài, các trung tâm ngoại ngữ, các tổ chức quốc tế hoặc các phòng biên dịch để rèn luyện tác phong chuyên nghiệp và áp dụng kiến thức vào thực tiễn.

Cơ hội việc làm: Sau khi tốt nghiệp, sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh có thể đảm nhận nhiều vị trí công việc đa dạng, linh hoạt, tận dụng lợi thế ngôn ngữ và kỹ năng mềm đã được đào tạo:

1. Biên/Phiên dịch viên chuyên nghiệp: Làm việc tại các công ty dịch thuật, nhà xuất bản, đài truyền hình, cơ quan nhà nước, hoặc làm việc tự do (freelancer).
2. Giáo viên/Giảng viên tiếng Anh: Giảng dạy tại các trường học, trung tâm ngoại ngữ, hoặc tự mở lớp giảng dạy.
3. Chuyên viên đối ngoại/Quan hệ quốc tế: Làm việc tại các tổ chức phi chính phủ, cơ quan đại diện nước ngoài, bộ phận đối ngoại của các tập đoàn, công ty đa quốc gia.
4. Thư ký/Trợ lý giám đốc: Hỗ trợ công việc tại văn phòng của các lãnh đạo, đặc biệt là lãnh đạo người nước ngoài, đòi hỏi khả năng giao tiếp và soạn thảo văn bản bằng tiếng Anh.
5. Chuyên viên nội dung/Truyền thông: Biên tập, viết bài, quản lý nội dung số (content creator/editor) bằng tiếng Anh cho các trang web, mạng xã hội, hoặc các dự án truyền thông quốc tế.
6. Quản lý dự án/Dịch vụ khách hàng quốc tế: Đảm nhận các vị trí yêu cầu giao tiếp thường xuyên với đối tác, khách hàng nước ngoài trong lĩnh vực kinh doanh, du lịch, khách sạn.
7. Chuyên viên ứng dụng công nghệ: Với khả năng ứng dụng AI/CAT Tools, có thể làm việc trong các dự án bản địa hóa (localization), kiểm thử ngôn ngữ (linguistic testing), hoặc quản lý chất lượng dịch thuật công nghệ cao.

2. Mục tiêu đào tạo

2.1 Mục tiêu chung:

Người học ngành Ngôn ngữ Anh sau khi tốt nghiệp có đủ kiến thức chuyên môn và kỹ năng ngôn ngữ đáp ứng với vị trí công việc, kiến thức về văn hóa, xã hội, kinh tế quốc tế và ứng dụng công nghệ được tích hợp trong giao tiếp và công việc chuyên môn (biên dịch, phiên dịch, giao tiếp thương mại, giảng dạy cơ bản), đáp ứng yêu cầu bậc 4 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam. Chuyên viên Ngôn ngữ Anh có khả năng giải quyết những vấn đề giao tiếp và xử lý thông tin thường gặp trong môi trường làm việc đa văn hóa, đồng thời có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh thành thạo, nghiên cứu nâng cao trình độ, rèn luyện tính chính xác, logic, linh hoạt, xây dựng ý thức nghề nghiệp và sự chuyên nghiệp trong giao tiếp quốc tế.

2.2 Mục tiêu cụ thể:

1.2.1 Kiến thức:

- Hiểu được các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê Nin. Vận dụng đúng đường lối, quan điểm của Đảng và tư tưởng Hồ Chí Minh trong cuộc sống và công tác. Mô tả được tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của địa phương theo sự phát triển từng thời kỳ.
- Kiến thức chuyên ngành: Sử dụng thành thạo tiếng Anh với 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết và đạt trình độ bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Có kiến thức cơ bản và chuyên sâu về ngữ pháp, từ vựng... Nắm được kiến thức chuyên sâu về nghiệp vụ biên, phiên dịch và vận dụng các kiến thức đó trong công tác biên, phiên dịch.
- Tiếp cận được những kiến thức chuyên sâu và có thể theo học ở các bậc học cao hơn của ngành Tiếng Anh.

1.2.2 Kỹ năng:

- Sử dụng được tiếng Anh ở bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, cụ thể là có thể hiểu được các ý chính của một đoạn văn hay bài phát biểu chuẩn mực, rõ ràng về các chủ đề quen thuộc. Có thể xử lý hầu hết các tình huống xảy ra khi đến khu vực có sử dụng tiếng Anh. Có thể viết đoạn văn đơn giản liên quan đến các chủ đề quen thuộc hoặc cá nhân quan tâm.
- Sử dụng tốt các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh trong biên, phiên dịch đối với lĩnh vực hành chính, văn phòng, thương mại, du lịch, nhà hàng, khách sạn...
- Giao tiếp cởi mở, lịch sự, biết lắng nghe, giải thích có tính thuyết phục;
- Thuyết trình, trình bày và tường giải; tìm thông tin trong nhiều hoàn cảnh văn hóa khác nhau;
- Làm việc độc lập hoặc phối hợp theo nhóm một cách thành thạo;

1.2.3 Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

- Có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật lao động, tôn trọng nội quy của cơ quan;
- Có thái độ cởi mở với các đặc trưng của ngôn ngữ, văn hóa và cách ứng xử khi làm việc trong môi trường đa văn hóa, đa ngôn ngữ;
- Có ý thức cộng đồng, trách nhiệm công dân;
- Có tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp;
- Đảm bảo chính xác, an toàn trong công việc nhất là trong giao tiếp với người nước ngoài...

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Sau khi tốt nghiệp chuyên ngành tiếng Anh, sinh viên được trang bị những kiến thức và kỹ năng cần thiết để có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực nghề khác nhau như làm việc tại các công ty có vốn đầu tư của Anh, giáo viên tiếng Anh, làm trong các bộ, ngành, các cơ quan, tổ chức, các hãng thông tấn, hướng dẫn viên du lịch, các công ty trong nước và quốc tế có sử dụng tiếng Anh.

4. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 68 tín chỉ

Số lượng môn học, mô đun: 20

Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1140 giờ

Khối lượng lý thuyết: 377 giờ (33%); Thực hành, thực tập: 763 giờ (67%)

5. Tổng hợp các năng lực của ngành, nghề:

Mã NL	Tên năng lực	Mô tả chi tiết năng lực (Dựa trên các môn học đã chọn)
DANH MỤC NĂNG LỰC CỐT LÕI (NĂNG LỰC CHUYÊN MÔN)		
NLCL-01	Năng lực Ngữ âm và Âm vị học	Sử dụng thành thạo hệ thống ngữ âm tiếng Anh, phát âm chuẩn, có ngữ điệu tự nhiên và hiểu rõ các quy luật cấu tạo âm học trong giao tiếp.
NLCL-02	Năng lực Nghe - Nói bậc 4/6	Nghe hiểu các bài thuyết trình, hội thoại phức tạp và giao tiếp lưu loát, tự tin trong các tình huống đời sống và công việc chuyên môn.
NLCL-03	Năng lực Đọc - Viết văn bản	Đọc hiểu các tài liệu chuyên ngành, báo cáo; có khả năng soạn thảo các loại văn bản, thư tín thương mại và bài luận đúng quy chuẩn ngữ pháp, học thuật.
NLCL-04	Năng lực Diễn thuyết và Thuyết trình	Có khả năng xây dựng cấu trúc bài nói, sử dụng ngôn ngữ hình thể và các công cụ hỗ trợ để trình bày ý tưởng một cách thuyết phục trước công chúng bằng tiếng Anh.
NLCL-05	Năng lực Hiểu biết Văn hóa Anh - Mỹ	Vận dụng kiến thức về lịch sử, địa lý, thể chế chính trị và phong tục tập quán của Anh và Mỹ để giao tiếp liên văn hóa hiệu quả, tránh các cú sốc văn hóa trong môi trường quốc tế.
NLCL-06	Năng lực Biên - Phiên dịch cơ bản	Thực hiện được các kỹ thuật dịch thuật (Việt - Anh và Anh - Việt) đối với các loại hình văn bản thông dụng và phiên dịch đuổi cơ bản trong các buổi hội thảo, giao tiếp xã hội.
NLCL-07	Năng lực Tiếng Anh Thương mại	Sử dụng thành thạo thuật ngữ chuyên ngành kinh doanh để xử lý các tình huống giao dịch, đàm phán, marketing và quan hệ đối tác trong môi trường doanh nghiệp quốc tế.
NLCL-08	Năng lực Nghiệp vụ Giảng dạy	Nắm vững các phương pháp giảng dạy tiếng Anh (TESOL) cơ bản, có khả năng soạn giáo án và tổ chức các hoạt động lớp học dưới sự hướng dẫn.
NLCL-09	Năng lực Ứng dụng tiếng Anh trong thực tiễn	Vận dụng tổng hợp các kiến thức ngôn ngữ và kỹ năng nghề nghiệp để giải quyết các nhiệm vụ thực tế tại cơ quan thực tập và môi trường làm việc sau tốt nghiệp.

6. Nội dung chương trình:

Mã MH/M Đ	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Thi/ Kiểm tra
I	Môn học, mô đun cơ sở	28	420	168	224	28
MH01	Listening 1 (Kỹ năng nghe 1)	3	45	14	28	3
MH02	Reading 1 (Kỹ năng đọc 1)	3	45	14	28	3
MH03	Speaking 1 (Kỹ năng nói 1)	3	45	14	28	3
MĐ01	Basic writing (viết tiếng Anh căn bản)	4	60	56	0	4
MH04	Practical English Phonetics 1 (Ngữ âm thực hành 1)	3	45	14	28	3
MH05	Listening 2 (Kỹ năng nghe 2)	3	45	14	28	3
MH06	Reading 2 (Kỹ năng đọc 2)	3	45	14	28	3
MH07	Speaking 2 (Kỹ năng nói 2)	3	45	14	28	3
MĐ09	Practical English Phonetics 2 (Ngữ âm thực hành 2)	3	45	14	28	3
II	Môn học, mô đun chuyên môn	34	540	182	320	38
MH08	Phonetics and Semantics (Ngữ âm và âm vị học) (2TC)	2	30	28	0	2
MĐ02	Advanced Writing (Viết tiếng Anh nâng cao)	4	60	28	28	4
MĐ03	Public Speaking (Nói trước công chúng) - 3TC	3	45	14	28	3
MH09	Văn hóa Anh	4	45	28	14	3
MH10	Văn hóa Mỹ	3	45	14	28	3
MĐ04	Interpretation Translation 1 (Luyện dịch 1)	3	45	14	28	3
MĐ05	Interpretation Translation 2 (Luyện dịch 2)	3	45	14	28	3

MĐ06	Business English 1 (Anh văn kinh doanh 1)	3	45	14	28	3
MĐ07	Business English 2 (Anh văn kinh doanh 2)	3	45	14	28	3
MĐ08	Business Correspondence (Anh văn văn thư)	3	45	14	28	3
MĐ09	Thực tập thực tế	3	45	0	82	8
III	TỐT NGHIỆP	6	180	0	168	12
MĐ10	Thực tập tốt nghiệp	6	180	0	168	12
Tổng cộng		68	1140	350	712	78

7. Hướng dẫn sử dụng chương trình

7.1. Các môn học chung bắt buộc do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.

Môn Anh văn thực hiện theo thông tư số 03/2019/TT-BLĐTBXH ngày 17/01/2019 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Ban hành chương trình Môn học Tiếng Anh thuộc khối các Môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ Trung cấp.

Môn Tin học thực hiện theo thông tư số 11/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành chương trình Môn học Tin học thuộc khối các Môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ Trung cấp;

Môn Giáo dục thể chất thực hiện theo thông tư số 12/2018/TT- BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành chương trình Môn học Giáo dục thể chất thuộc khối các Môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ Trung cấp;

Môn học Pháp luật thực hiện theo thông tư số 13/2018/TT- BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành chương trình Môn học Pháp luật thuộc khối các Môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ Trung cấp;

Môn học Giáo dục chính trị thực hiện theo thông tư số 24/2018/TT- BLĐTBXH ngày 06/12/2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành chương trình Môn học Giáo dục chính trị thuộc khối các Môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ Trung cấp;

Môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh thực hiện theo thông tư số 10/2018/TT BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành chương trình Môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh thuộc khối các Môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ Trung cấp;

7.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

Căn cứ điều kiện cụ thể, khả năng của trường, kế hoạch đào tạo hằng năm theo từng khoá học và lớp học, sẽ ban hành vào đầu khoá học.

Để sinh viên có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, có thể bố trí cho sinh viên tham quan học tập tại một số cơ sở thực tập

Tham gia học tập, nghiên cứu tài liệu ở thư viện của trường.

Tham gia các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, các hội thi....

7.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun:

- Các môn học chung đại cương và môn học cơ sở được bố trí ôn tập, kiểm tra hết môn học vào cuối kỳ học.

- Các môn học chuyên môn được bố trí học và kiểm tra hết môn học ngay sau khi kết thúc môn học.

7.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

- Thực hiện theo Thông tư số 01/2024/BLĐTBXH ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Bộ Trưởng Bộ Lao động- Thương Binh và Xã hội ban hành Quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo Trung cấp theo tín chỉ, theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

- Người học phải học hết chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng Ngôn ngữ Anh và tích lũy đủ số tín chỉ theo quy định trong Chương trình đào tạo này.

- Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định công nhận tốt nghiệp ngay cho người học làm điều kiện xét tốt nghiệp

7.5. Các chú ý khác (nếu có):

HIỆU TRƯỞNG

ThS. Trần Thanh Hải